

GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)

1. Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề - CÔNG TRƯỜNG MỞ RA – Lý Lan Khối lớp: 7	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	<p>- Yêu cầu 1</p> <p>+ Đọc tài liệu: Sách giáo khoa Ngữ văn 7 tập 1; Sách Học tốt Ngữ văn 7 tập 1- Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội; https://book.sachgiai.com/van-hoc/hoc-tot-ngu-van-7-tap-1-page1.html...</p> <p>+ chú ý: Khi đọc bài Công Trường Mở Ra của tác giả Lý Lan trong SGK. Trong khi đọc bài chú ý các chú thích từ khó; đánh dấu phần chia bố cục văn bản đồng thời nắm nội dung mỗi phần. Nắm được diễn biến tâm trạng của hai mẹ con trong buổi tối trước ngày khai giảng, đặc biệt là tâm trạng người mẹ, ấn tượng về tuổi thơ và liên tưởng của mẹ. Gạch chân dưới các từ ngữ hoặc những câu văn trực tiếp miêu tả cảm xúc và tâm trạng của người mẹ. Nắm nghệ thuật tác sử dụng..</p> <p>- Yêu cầu 2: Đọc bài viết phân tích sau đây để nắm nội dung</p> <p style="padding-left: 20px;">I- Đọc - tìm hiểu chung</p> <p>1. Tác giả</p> <p>- Lý Lan (1957) là một nhà văn, dịch giả trẻ nổi tiếng. Quê tỉnh Bình Dương.</p> <p style="padding-left: 20px;">2. Tác phẩm</p> <p>* Xuất xứ: in trên báo “Yêu trẻ” – Thành phố Hồ Chí Minh, số 166, ngày 1-9- 2000.</p> <p>* Thể loại: Kí (Tùy bút)</p> <p>* Kiểu văn bản: văn bản nhật dụng</p> <p>* Phương thức biểu đạt: biểu cảm (kết hợp miêu tả và tự sự).</p> <p>* Bố cục: 2 đoạn:</p> <p>- Đ1: (Từ đầu đến...ngày đầu năm học):</p>

Tâm trạng của hai mẹ con trong buổi tối trước ngày khai giảng.

- Đoạn còn lại (còn lại): Ấn tượng tuổi thơ và liên tưởng của mẹ.

II- Đọc – hiểu văn bản

1- Nỗi lòng người mẹ:

- * Người con:
 - + *giác ngủ đến dễ dàng như uống một li sữa*
 - + *Chỉ bận tâm việc dạy sao cho kịp giờ*
 - + *Hằng hái dọn đồ chơi, chuẩn bị sách vở cùng mẹ*
- > ***con: háo hức nhưng thanh thản, nhẹ nhàng, vô tư.***
- * Người mẹ:
 - + *Mọi ngày: dọn dẹp, làm việc riêng của mình*
 - + *Tối nay: trù mẫn quan sát con, đắp mền, buông mùng, vỗ về cho con ngủ, xem lại những thứ đã chuẩn bị cho con... trần trọc không ngủ được, không tập trung vào việc gì...*
- Hai tâm trạng khác nhau -> phù hợp tâm lí
- + Nghệ Thuật: Miêu tả tâm lí nhân vật rất tinh tế

-> ***Mẹ hồi hộp, phấp phồng; mẹ quan tâm và dành cho con những tình cảm dịu ngọt nhất.***

- Mẹ nôn nao nghĩ về ngày khai trường năm xưa của chính mình.
 - *Cứ nhắm mắt lại là mẹ dường như nghe tiếng đọc bài trầm bổng: “Hằng năm, cứ vào cuối thu... dài và hẹp”*
- *Mẹ còn nhớ sự nôn nao, hồi hộp...nổi chơi vơi, hốt hoảng...*
- + Nghệ Thuật: Sử dụng nhiều động từ chỉ trạng thái: háo hức, trần trọc, xao xuyên, hồi hộp, hốt hoảng, nôn nao để miêu tả diễn biến tâm trạng nhân vật.

-> ***Mẹ thao thức, nôn nao, triền miên trong suy nghĩ về thời thơ ấu của mình***

- + *Mẹ muốn nhẹ nhàng và cẩn thận, tự nhiên ghi vào trong lòng con*
- + *Mẹ muốn con đc tự trải nghiệm những cảm xúc đầu đời đầy ý nghĩa ấy, cũng như chính mẹ ngày xưa đã từng như thế.*
- + *Nghệ Thuật: ngôn ngữ độc thoại nội tâm, nói bằng lời trực tiếp một cách tự nhiên.*

-> ***Mẹ gửi gắm mơ ước vào con chứa chan bao hi vọng.***

	<p>□ Mẹ là người một lòng yêu thương con và giàu đức hy sinh thầm lặng.</p> <p>2- Suy nghĩ của người mẹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẹ liên tưởng đến ngày khai trường ở Nhật và nghĩ về vai trò của giáo dục đối với trẻ. + “Ngày khai trường...ngày lễ của toàn xã hội + “Bước qua... một thế giới kì diệu sẽ mở ra”. <p>-> Nhà trường là môi trường giáo dục con người toàn diện, phù hợp với yêu cầu của xã hội giáo dục quyết định tương lai của một đất nước.</p> <p>-> Thể hiện tình yêu con và lòng tin sắt đá của mẹ vào sự giáo dục của nhà trường.</p> <p>=> Mẹ là người chu đáo, hết mực yêu thương, lo lắng, làm tất cả vì con. Bà coi trọng vai trò của nhà trường đối với xã hội nói chung và con mình nói riêng.</p> <p>III- Tổng kết:</p> <p>1) Nghệ Thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách viết như nhật kí. - Sử dụng ngôn ngữ biểu cảm, lời văn tha thiết, sâu lắng, nhỏ nhẹ. <p>2) Nội Dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình cảm sâu nặng của người mẹ đối với con. - Vai trò to lớn của nhà trường đối với cuộc sống mỗi con người. - * Ghi nhớ SGK/tr 9
<p>Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</p>	<p>Yêu cầu 3:</p> <p>IV. Luyện tập, mở rộng, vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hoàn thành các bài tập trong SGK • Tâm trạng của người mẹ trong đêm trước ngày khai trường đầu tiên của con được khắc họa như thế nào? Vì sao mẹ lại có tâm trạng như thế? • Tìm đọc các bài văn, bài thơ viết về ngày khai trường. • Làm bài tập (2 /tr9) Hãy nhớ lại và viết thành một đoạn văn về kỉ niệm đáng nhớ trong ngày khai trường đầu tiên.

2. Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Ngữ Văn	Mục I- Đọc - tìm hiểu chung Phần II- Đọc – hiểu văn bản Phần III- Tổng kết Phần IV Luyện tập, mở rộng, vận dụng	1. 2. 3. 4.

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN NGỮ VĂN 7
VĂN BẢN: CUỘC CHIA TAY CỦA NHỮNG CON BÚP BÊ

Học sinh sử dụng tài liệu: SGK Ngữ Văn 7, tập 1, trang 21 - 28

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Văn bản “Cuộc chia tay của những con búp bê”	SGK trang 21 - 28
<p>Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</p> <p><u>I. ĐỌC – TÌM HIỂU CHUNG</u></p> <p>1. Tác giả: Khánh Hoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh năm 1937, quê ở tỉnh Thái Bình - Là nhà văn tiêu biểu của nền văn học Việt Nam hiện đại - Sở trường : truyện ngắn - Nhận giải thưởng quốc tế văn học viết về Quyền trẻ em <p>2. Tác phẩm: Truyện ngắn được trao giải nhì trong cuộc thi thơ - văn viết về quyền trẻ em 1992.</p> <p>- Ý nghĩa nhan đề:</p> <p>+ Hình ảnh ẩn dụ :những con búp bê - những đứa trẻ vô tội nhưng lại phải chịu đựng nỗi đau mà người lớn gây ra.</p> <p>+ Tạo tình huống để người đọc theo dõi</p> <p><u>II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN.</u></p> <p>1. Tình huống truyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bố mẹ li dị - Hai anh em Thành, Thủy phải chia lìa. <p>=> Đây là tình huống éo le, đau lòng, không mong muốn.</p> <p>2. Tình cảm của hai anh em Thành và Thủy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thủy vá áo cho anh 	<ul style="list-style-type: none"> - Giọng văn bản chậm rãi, tình cảm, xót xa và nghẹn ngào. - Em tìm hiểu thêm những thông tin về tác giả. <p>-Tên tác phẩm gợi cho em những suy ngẫm gì?</p> <p>-Sau khi đọc xong văn bản, những cảm nhận ban đầu của em về hai nhân vật Thành và Thủy trong truyện này là gì?</p> <p>-Em hãy tìm những chi tiết để thấy được tình cảm mà hai an</p>

<p>- Cùng nhau đến trường - Bảo vệ anh trai - Luôn yêu thương và nhường nhịn nhau. - Thủy buồn bã, khóc nhiều, tru tréo, giận dữ... khi phải chia đồ chơi. - Thành nhường hết đồ chơi cho em => Yêu thương, quan tâm, lo lắng, dùm bọc, sẻ chia và không muốn xa nhau.</p> <p>3. Cuộc chia tay ở lớp học: -Thành đưa em đến lớp -Cô giáo: sững sốt, tái mặt, nước mắt giàn giụa -Các bạn: sững sờ, ai cũng khóc vì thương Thủy => Cuộc chia tay diễn ra nhanh chóng nhưng đầy nước mắt và tình yêu thương</p> <p>4. Cuộc chia tay của Thành và Thủy -Thủy như người mất hồn...tàu lá -Thủy để lại búp bê cho anh -Thành khóc nấc lên, máu meo, đứng như chôn chân xuống đất. => Đột ngột, đau xót, tội nghiệp và đầy nước mắt.</p>	<p>hem Thành và Thủy giành cho nhau. -Gạch chân dưới những chi tiết em tìm được.</p> <p>*Giải thích từ « sững sốt » : hết sức ngạc nhiên vì quá bất ngờ.</p> <p>-Em có nhận xét gì về cuộc chia tay của hai anh em Thành và Thủy ?</p>
<p>Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</p>	<p>1) Qua văn bản này, tác giả muốn gửi gắm đến mọi người điều gì? 2) Từ văn bản trên em hãy viết một đoạn văn (6-8 câu) trình bày suy nghĩ của em về tình cảm anh em trong gia đình.</p>

GỢI Ý TRÌNH BÀY PHẦN HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Dành cho học sinh không thể học tập trực tuyến)

Tên trường soạn: THCS Lương Định Của (Khu vực 1)

Hoạt động	Hướng dẫn thực hiện
<i>Văn bản “Mẹ tôi”</i>	
<p>Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</p> <p>1) Tìm các thông tin về tác giả, tác phẩm.</p> <p>2) Nêu ý nghĩa nhan đề.</p> <p>3) Thái độ của người bố đối với En-ri-cô như thế nào?</p> <p>4) Hình ảnh người mẹ được khắc hoạ như thế nào trong bức thư của bố?</p> <p>5) En-ri-cô đã hối hận như thế nào?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc văn bản (SGK/trang 10) - Đọc phần Chú thích (SGK/trang 11). - Gạch chân các thông tin về tác giả (tên, tuổi, quê, quán) - Văn bản được trích từ tác phẩm nào? - Dựa vào nội dung để tìm bố cục của văn bản. - Tại sao tên văn bản là “Mẹ tôi” khi nội dung lại là bức thư người bố gửi cho con? - Tình huống nào dẫn tới việc bố viết thư cho En-ri-cô? - Gạch chân những từ ngữ thể hiện thái độ của người bố. - Những từ ngữ đó cho thấy bố có nghiêm khắc với En-ri-cô không? - Gạch chân những chi tiết thể hiện sự hi sinh cao cả, tình cảm yêu thương lo lắng vô bờ bến của mẹ En-ri-cô. - Sự hi sinh ấy cao cả ra sao? - Gạch chân những từ ngữ thể hiện sự hối hận của cậu bé. - Tìm những chi tiết cho thấy En-ri-cô đã biết sai và sửa đổi.
<p>Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</p>	<p>1) Hoàn thành phần Luyện tập trong SGK/tr12(Nhận biết).</p> <p>2) Từ văn bản trên em hãy viết một đoạn văn (6-8 câu) nêu những cảm nghĩ về mẹ của mình. (Hiểu).</p> <p>3) Tìm đọc toàn bộ tác phẩm “Những tấm lòng cao cả”. (Mở rộng)</p>

LIÊN KẾT CÂU TRONG VĂN BẢN

Hoạt động	Hướng dẫn thực hiện
<p><u>Tên bài:</u> Liên kết câu trong văn bản</p>	
<p>Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</p>	<p>Phần 1: Tìm hiểu câu hỏi trong SGK/17</p> <ol style="list-style-type: none"> Theo em, nếu bố En-ri-cô chỉ viết mấy câu như vậy thì liệu En-ri-cô có hiểu điều bố muốn nói không? Theo em, En-ri-cô không hiểu lời bố nói là vì: <ul style="list-style-type: none"> - Câu văn viết chưa đúng ngữ pháp? - Nội dung câu văn chưa rõ ràng? - Giữa các câu chưa có sự liên kết? Vậy muốn hiểu nội dung thì đoạn văn này cần có tính chất gì? <p>Phần 2:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đọc kĩ đoạn văn trên và cho biết thiếu ý gì mà nó trở nên khó hiểu? Hãy sửa lại. Đọc đoạn in nghiêng trong SGK/18 và cho biết: <ul style="list-style-type: none"> - Ở câu 1 và 2, thời gian đã được xác định chưa? Muốn cho người đọc hiểu rõ thời gian trong hai câu này, cần bổ sung điều gì? (câu, từ,...) - Hai câu 1 và 2 dùng từ “<i>con</i>”, câu 3 lại dùng từ “<i>đứa trẻ</i>” có gây khó hiểu cho người đọc không? Sửa lại bằng cách nào? Từ việc tìm hiểu các ví dụ ở phần 1 và 2, em thấy có thể sử dụng phương tiện nào để liên kết các câu trong văn bản?
<p>Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</p>	<p>Học sinh làm bài tập 1,2,3,4,5 trong SGK với các câu hỏi sau:</p> <p>Bài 1/18: Đọc kĩ đoạn văn bản trong SGK/18 và cho biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về mặt nội dung, các câu đã có tính liên kết chưa? - Hãy sắp xếp lại thứ tự các câu (có thể thêm từ ngữ nếu cần) để đoạn văn có tính liên kết <p>Bài 2/19: Đọc kĩ đoạn văn và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung đoạn văn tập trung nói về đối tượng nào? - Theo em, các câu văn đã có sự liên kết chưa? Vì sao? - Theo em, đoạn văn thiếu liên kết ở nội dung hay hình thức? <p>Bài 3/19: Bài tập điền vào chỗ trống</p> <p>Bài 4/19:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu xét về hình thức, 2 câu văn đã có sự liên kết chưa? - Xét về mặt nội dung, hai câu này có quan hệ gì hay không? (Chú ý các trạng ngữ “<i>đêm nay</i>”, “<i>ngày mai</i>”)

Bài 5/19:

- Tìm đọc lại văn bản “Cây tre trăm đốt”
- Hãy hoàn thành sơ đồ để hiểu ý nghĩa bài học được rút ra từ câu chuyện:

Một trăm đốt tre → phép màu của ông Bụt → cây tre trăm đốt
→ Các ý (câu) trong văn bản → ????? → Văn bản thống nhất, có nghĩa

GỢI Ý TRÌNH BÀY PHẦN HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Dành cho học sinh không thể học tập trực tuyến)

Tên trường soạn: Trường THCS Hiệp Bình

Hoạt động	Hướng dẫn thực hiện
<i>Tên bài/ chủ đề</i> <i>(VD: Bố cục trong văn bản)</i>	I - KIẾN THỨC CƠ BẢN CẦN NẮM VỮNG: 1. Bố cục là sự bố trí, xếp đặt các phần, các đoạn thành một trình tự, một hệ thống rành mạch và hợp lí. 2. Bố cục của văn bản thường có 3 phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. 3. Nội dung các phần, các đoạn trong văn bản phải thống nhất chặt chẽ với nhau; đồng thời, giữa chúng lại phải có sự phân biệt rạch ròi. Trình tự xếp đặt các phần, các đoạn phải giúp cho người viết (người nói) dễ dàng đạt được mục đích giao tiếp đã đặt ra.
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	II - HƯỚNG DẪN TÌM HIỂU BÀI: 1. Bố cục của văn bản: a) Nội dung trong đơn cần sắp xếp theo một trật tự. Không thể tùy thích muốn ghi nội dung nào trước cũng được. Không thể viết lí do em xin vào Đội trước rồi mới khai họ tên, địa chỉ. Cũng như không thể hứa tiếp tục phân đấu rồi mới nêu lí do xin vào Đội. Bởi vì làm như thế là không đúng trình tự, cũng không đúng quy định về đơn từ. b) Khi xây dựng văn bản, ta phải quan tâm đến bố cục vì có như vậy, văn bản mới có trình tự hợp lí, mới giúp ta dễ dàng đạt được mục đích giao tiếp. 2. Những yêu cầu về bố cục: Hai câu chuyện trong SGK, tr. 29 có bố cục không hợp lí. Các sự việc được kể không theo trình tự, không thể hiện rõ mục đích giáo huấn (câu chuyện 1) và gây cười (câu chuyện 2). Cách kể chuyện ở (1) bất hợp lí ở chỗ: sự việc quen ngồi đáy giếng tạo cho ếch tính chủ quan, coi trời bằng vung lại kể sau sự việc nó ra ngoài giếng. Hai lần nhắc lại <i>trước kia, trước đó</i> . Hơn nữa, con trâu không phải là bạn của nhà nông từ khi giẫm bẹp con ếch. Câu chuyện (2) không làm rõ được tính cách của hai người: Anh nào cũng cố khoe phần mình, không thêm chú ý đến người khác; mặt khác không làm bật ra tiếng cười khi anh áo mới, anh lợn cười cô' thêm những yếu tố' không cần thiết vào câu hỏi và câu trả lời nhằm mục đích khoe. Bố cục cần sắp xếp theo trình tự sau: (1) Chuyện <i>Ếch ngồi đáy giếng</i> :

	<p>- Éch sống trong giếng, bên các con vật bé nhỏ, nó chủ quan nghĩ trời bé như cái vung còn nó là chúa tể.</p> <p>- Một năm trời mưa, làm nước giếng dâng lên, đưa éch ra ngoài.</p> <p>- Theo thói quen, éch nghênh ngang đi lại, nhâng nháo nhìn trời, không để ý xung quanh nên bị một con trâu giẫm bẹp.</p> <p>(2) Chuyện <i>Lợn cưới, áo mới</i>:</p> <p>- Đoạn đầu giữ nguyên.</p> <p>- Tiếp theo là anh lợn cưới chạy tắt tưởi đến hỏi: Bác có thấy con lợn cưới của tôi chạy qua đây không?</p> <p>- Anh áo mới liền giơ vạt áo ra, trả lời: Từ lúc tôi mặc cái áo mới này, tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả.</p> <p>3. Các phần của bố cục:</p> <p>a) Trong văn bản miêu tả:</p> <p>- Phần Mở bài có nhiệm vụ giới thiệu đối tượng miêu tả.</p> <p>- Phần Thân bài có nhiệm vụ miêu tả các đặc điểm của đối tượng.</p> <p>- Phần Kết bài có nhiệm vụ nhìn lại một cách tổng quát đối tượng được miêu tả, nêu cảm nghĩ, ấn tượng của người viết bài.</p> <p>b) Nhiệm vụ của các phần trong bố cục cần phân biệt với nhau rõ ràng. Nếu không sẽ có sự lẫn lộn, tạo nên sự lộn xộn trong văn bản.</p> <p>c) Bạn đó nói như vậy không đúng. Bởi vì mỗi phần có nhiệm vụ riêng. Các phần có liên quan chặt chẽ với nhau, nhưng cũng độc lập, không trùng nhau.</p> <p>d) Không thể đồng ý với ý kiến của bạn đó. Mỗi phần trong bố cục có chức năng và nhiệm vụ riêng. Nếu ta bỏ đi, văn bản sẽ bị xộc xệch, thiếu trình tự, thiếu chặt chẽ.</p>
<p>Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</p>	<p>III - HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP: Làm bài tập: 1,2,3 SGK/30,31</p> <p>1. Câu chuyện <i>Éch ngồi đáy giếng và Lợn cưới, áo mới</i> được dẫn ra trong bài ở phần 2 bên trên là ví dụ về việc sắp xếp ý không hợp lí, hiệu quả của văn bản bị giảm sút. Các em có thể tìm ví dụ khác nữa.</p> <p>2. Cuộc chia tay của những con búp bê có bố cục ba phần:</p> <p>- Phần Mở bài (từ đầu đến "vì khóc nhiều"): Việc chia đồ chơi của hai anh em.</p> <p>- Phần Thân bài (tiếp theo đến "khuân đồ đạc lên xe"): Trong phần này có các đoạn: Đêm trước buổi chia li - Quan hệ trước đây của hai anh em - Việc chia đồ chơi không xong - Cuộc chia tay với lớp học.</p>

	<p>- Phần Kết bài (đoạn còn lại): Phút chót của cuộc chia tay. Thủy nhường con Vệ Sĩ, sau đó nhường nốt cả con Em Nhỏ cho anh.</p> <p>Bố cục như vậy khá rành mạch, hợp lí. Tuy nhiên vẫn có thể kể theo bố cục khác.</p> <p>3. Bố cục của bạn khá rành mạch. Tuy vậy chưa thật hợp lí. Bạn chưa nói rõ được kinh nghiệm học tập mà mới kể lại việc học. Mặt khác điểm (4) không nói về kinh nghiệm học tập. Phần Kết bài có thể nói về mong muốn trao đổi kinh nghiệm với các bạn khác, sau đó mới là lời chúc hội nghị thành công.</p>
--	---

*** Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập:**

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung bài học và bài tập	Câu hỏi của học sinh
Ngữ Văn (Phần bài học)	Phần bài học:	1. 2. 3.
Ngữ Văn (Phần bài tập)	Phần bài tập:	1. 2. 3.

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Nhiệm vụ của hs	Bài học
Mạch lạc trong văn bản	
<p>Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</p> <p>Đọc phần a trong sgk/31, HS suy nghĩ và trả lời</p> <p>? Cho biết mạch lạc có những tính chất gì?</p> <p><i>Mạch lạc có nghĩa:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trôi chảy thành dòng, thành mạch - Tuần tự đi qua khắp các phần, các đoạn trong văn bản - Thông suốt, liên tục, không đứt đoạn <p>HS đọc phần b và nêu ý kiến của mình</p> <p>HS đọc phần a/31, suy nghĩ và trả lời câu hỏi trong sgk</p> <p><i>Toàn bộ sự việc kể trên xoay quanh việc chia tay của hai anh em, trong đó trọng tâm là việc chia đồ chơi, cụ thể là chia hai con búp bê Em Nhỏ và Vệ Sĩ</i></p> <p>HS đọc gợi dẫn (b) và trả lời câu hỏi trong sgk</p> <p><i>Hai anh em Thành Thủy phải chia tay, những con búp bê không chia tay, giống như tình cảm của hai anh em mãi gắn bó, không gì có thể chia cắt được</i></p> <p>→ <i>Chủ đề liên kết các sự việc thành một thể thống nhất.</i></p> <p>HS đọc gợi dẫn (c) và trả lời câu hỏi trong sgk</p> <p>Các bộ phận trong văn bản nối với nhau theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mỗi quan hệ chính: Thời gian + Ngoài ra có cả mối quan hệ: không gian, tâm lí, ý nghĩa. <p>-> Các mối quan hệ tự nhiên, hợp lí.</p>	<p>I. Mạch lạc và những yêu cầu về mạch lạc trong văn bản</p> <p>1. Mạch lạc trong văn bản</p> <p>Trong văn bản, mạch lạc là <i>sự tiếp nối</i> của các câu, các ý theo một trình tự hợp lí.</p> <p>2. Các điều kiện để một văn bản có tính mạch lạc</p> <p>- Các phần, các đoạn, các câu trong văn bản đều thể <u>hiện một chủ đề chung xuyên suốt.</u></p> <p>- Các phần, các đoạn, các câu trong văn bản được <u>tiếp nối</u> với nhau theo <u>trình tự rõ ràng, hợp lí.</u></p>

Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.

Hãy tìm hiểu tính mạch lạc của văn bản: *Mẹ tôi (t10)*, *Lão nông và các con (t33)* theo gợi ý sách giáo khoa